|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/TT-BGTVT | *Hà Nội, ngà*y *tháng năm 2024* |



**DỰ THẢO**

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;*

*Căn cứ Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa và Nghị định số 08/2021/TT-BGTVT ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;*

*Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa (sau đây gọi là Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT)**

1. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 3 như sau:

“d) Cảng, bến, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển được Bộ Giao thông vận tải giao.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm c, d khoản 2 Điều 3 như sau:

“c) Cảng, bến, khu neo đậu trong vùng nước cảng biển thuộc địa giới hành chính của địa phương được Bộ Giao thông vận tải giao;

d) Cảng, bến, khu neo đậu theo quy định tại khoản 1 Điều này được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phân cấp theo quy định.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 16 Điều 4 như sau:

“Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hàng năm; các dự án, đề án, công trình thuộc phạm vi quản lý nhà nước chuyên ngành đường thủy nội địa; quy hoạch kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa, quy chuẩn, tiêu chuẩn cảng, bến, khu neo đậu khi có yêu cầu.”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 7 như sau:

“c) Phòng Pháp chế - An toàn;”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 7 như sau:

"2. Đại diện Cảng vụ đường thuỷ nội địa thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng, bến, khu neo đậu được giao theo quy định, được sử dụng con dấu riêng. Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ và địa bàn quản lý thực tế, Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa tổ chức các Tổ Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Đại diện Cảng vụ đường thủy nội địa cho phù hợp.

Cục trưởng Cục Đường thuỷ nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể Đại diện Cảng vụ đường thuỷ nội địa thuộc phạm vi quản lý theo đề nghị của Giám đốc Cảng vụ đường thuỷ nội địa."

**Điều 2. Bãi bỏ một số cụm từ, điểm, điều của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT**

1. Bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 3; Điều 10 của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT.

2. Bỏ cụm từ “Thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành” tại khoản 13 Điều 4 của Thông tư số 18/2021/TT-BGTVT.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày … tháng…. năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường thuỷ nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Văn phòng Chính phủ;  - Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Tư pháp, Nội vụ,  Tài chính, NN&PTNT, KH&ĐT, TN & MT;  - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  - Ủy ban ATGT Quốc gia;  - Các Thứ trưởng Bộ GTVT;  - Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;  - Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);  - Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;  - Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;  - Công báo;  - Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;  - Lưu: VT, TCCB. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Văn Thắng** |